

Ngày 31/03/2025	15,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-14.6%	28.5%	-7.1%

	2024	
ROE	13.7%	+/- YoY ▲ 1.1%

	Q1/25		
DT thuần	94.8	QoQ ▼ 48.2 ▼ 33.7%	YoY ▼ 13.2 ▼ 12.2%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	489	YoY ▲ 36.0 ▲ 7.9%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	24.4	QoQ ▼ 20.2 ▼ 45.3%	YoY ▼ 8.10 ▼ 25.0%
	tỷ VNĐ		

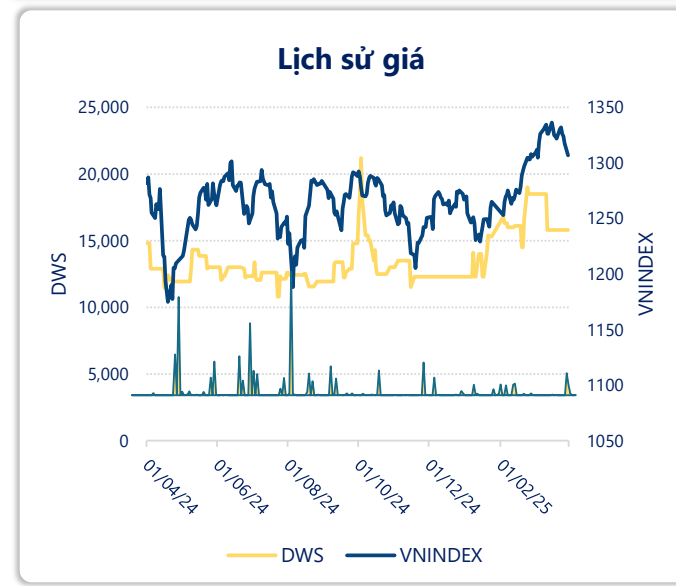
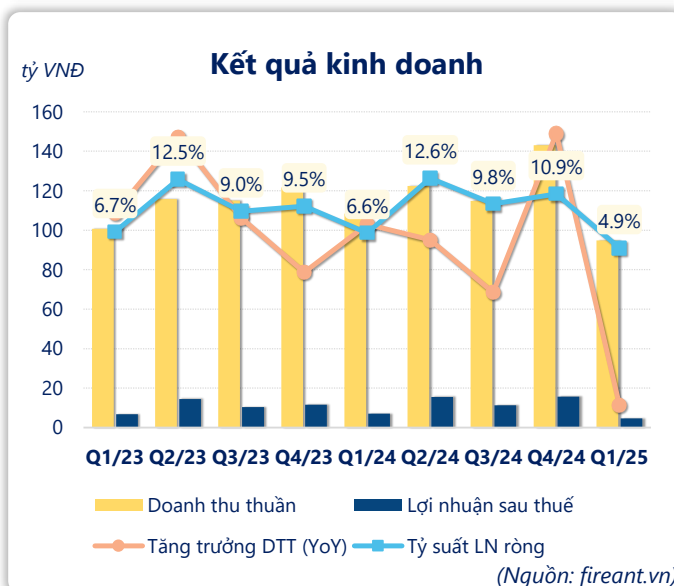
	2024	
LN gộp	150	YoY ▲ 8.00 ▲ 5.7%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	4.93	QoQ ▼ 16.5 ▼ 76.9%	YoY ▼ 3.06 ▼ 38.2%
	tỷ VNĐ		

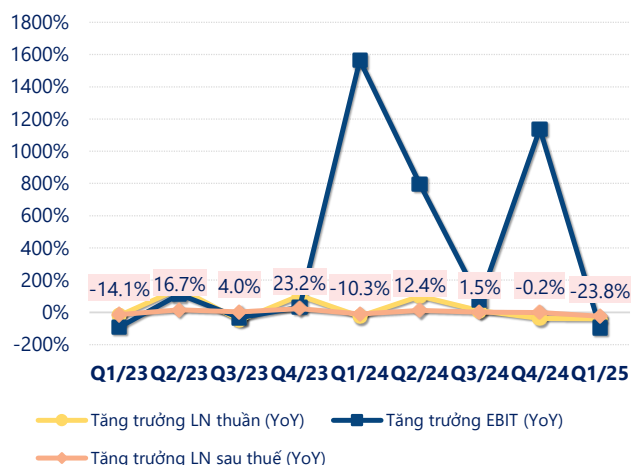
	2024	
LN thuần	57.4	YoY ▲ 11.0 ▲ 23.6%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	4.65	QoQ ▼ 11.0 ▼ 70.2%	YoY ▼ 2.48 ▼ 34.7%
	tỷ VNĐ		

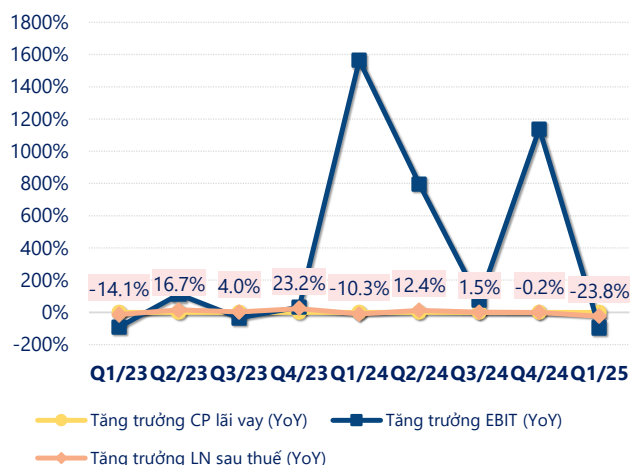
	2024	
LN sau thuế	49.4	YoY ▲ 6.30 ▲ 14.7%
	tỷ VNĐ	



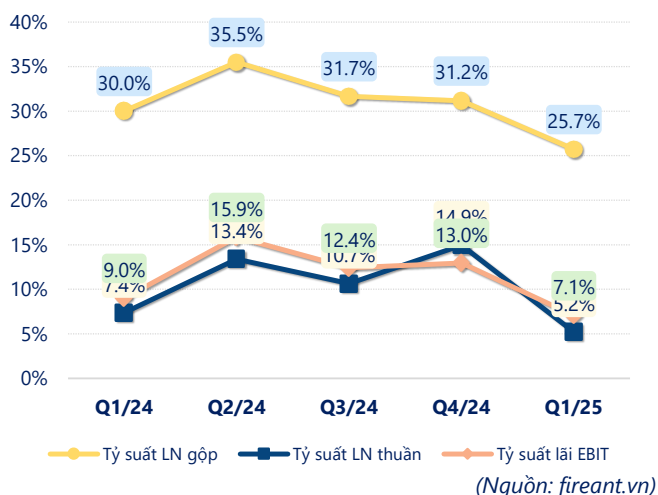
Tăng trưởng lợi nhuận



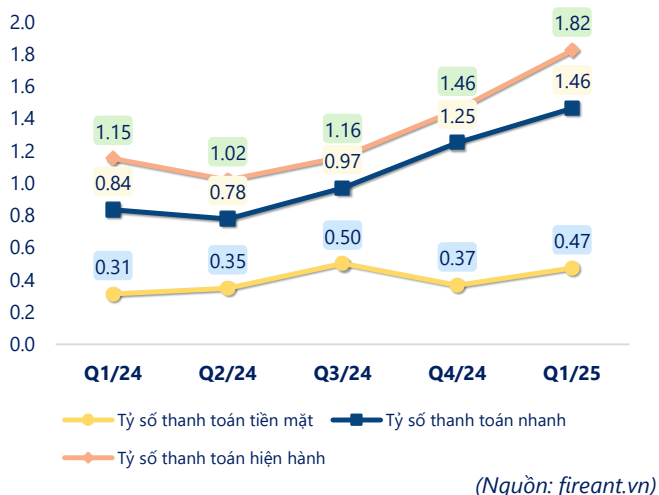
Tăng trưởng chi phí



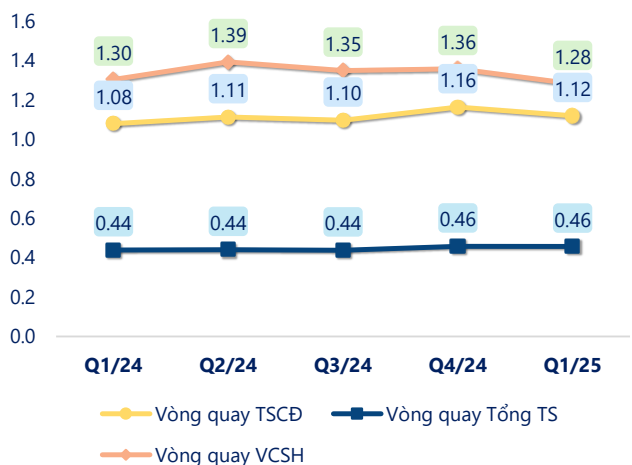
Tỷ suất lợi nhuận



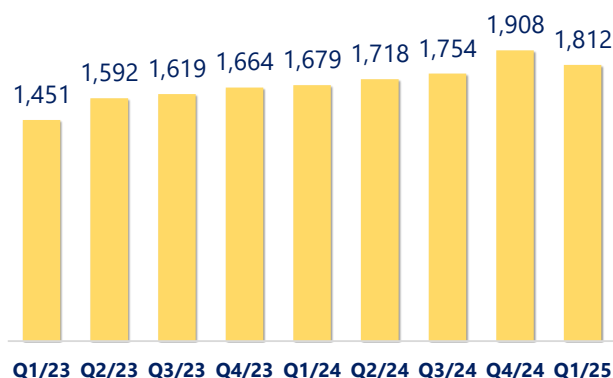
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	94.8	108	-12.2%	489	453	7.9%
Giá vốn hàng bán	70.4	75.8	-7.1%	339	312	8.9%
Lợi nhuận gộp	24.4	32.5	-25.0%	150	142	5.7%
Doanh thu HĐTC	0.32	0.18	75.4%	0.75	0.66	14.6%
Chi phí TC	1.44	1.85	-22.0%	6.69	7.44	-10.1%
Chi phí lãi vay	1.44	1.85	-22.0%	6.69	7.44	-10.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	10.7	12.2	-11.9%	37.0	38.4	-3.6%
Chi phí QLDN	7.58	10.7	-29.2%	49.3	50.0	-1.4%
LN thuần từ HĐKD	4.93	7.99	-38.2%	57.4	46.4	23.6%
Lợi nhuận khác	0.32	-0.06	637%	-1.99	2.42	-182%
LN trước thuế	5.26	7.92	-33.6%	55.4	48.9	13.4%
Lợi nhuận sau thuế	4.65	7.13	-34.7%	49.4	43.1	14.7%
LNST của CĐ cty mẹ	4.65	7.13	-34.7%	49.4	43.1	14.7%

(Nguồn: fireant.vn)

